TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC: 08/04/2024

	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6		Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4
	08/04	10/04	12/04	15/04	19/04	22/04	24/04	26/04		03/05	06/05	08/05	10/05	13/05	15/05	17/05	20/05	22/05	24/05	27/05	29/05
	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024		2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024
24-KNM-19 Phòng D1-02 (18h15-20h45)	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Thầy Lê Giáo	Cô Thúy Vy	Thầy Lê Giáo	Thầy Lê Giáo	Nghỉ lễ 30/04 01/05	Thầy Lê Giáo	Thầy Lê Giáo	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa
	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn		Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử
	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 2	K.Tra	Kỹ năng 2	Kỹ năng 2		Kỹ năng 2	K.Tra	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	K.Tra	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	K.Tra

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề					KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn					KN3 Giao tiếp và Ứng xử					KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm				
							1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT
1	225546	Trần Tuấn	Anh	16/07/2004	Cần Thơ	DH22TIN02																				
2	222977	Huỳnh Chí	Đệ	10/02/2004	Cà Mau	DH22CNT02																				
3	222853	Phạm Thùy	Dương	20/08/2004	Cà Mau	DH22QTK06																				
4	219623	Ngô Khánh	Duy	24/08/2002	Bạc Liêu	DH21TIN06																				
5	225579	Nguyễn Nhật	Duy	06/05/2004	Cà Mau	DH22CKD02																				
6	221991	Nguyễn Trần Hoàng	Duy	12/08/2004	Sóc Trăng	DH22CNT02																				
7	222249	Lý Hoàng	Huân	12/03/2004	Cần Thơ	DH22CKD02																				
8	221544	Trương Thái	Hưng	12/07/2004	Cần Thơ	DH22TIN02																				
9	222707	Lý Thị Thảo	Hương	12/08/2004	Cà Mau	DH22QTK08																				
10	221861	Bùi Thanh	Huy	06/01/2004	Cà Mau	DH22QTK08																				
11	223951	Nguyễn Anh Chí	Huy	18/04/2004	Kiên Giang	DH22CKD02																				
12	222780	Nguyễn Quang	Huy	09/05/2004	Kiên Giang	DH22QTK08																				
13	223832	Nguyễn Văn	Huỳnh	16/03/2004	0	DH22CNT02																				
14	223357	Nguyễn Chí	Hy	06/09/2004	An Giang	DH22TIN02																				
15	222581	Kiều Vĩ	Khang	20/09/2004	Cà Mau	DH22CNT02																				
16	222708	Lê Vũ	Khang	26/06/2004	Cà Mau	DH22CNT02																				
17	222618	Trần Minh	Khang	31/03/2004	Sóc Trăng	DH22TIN02																				
18	226743	Nguyễn Duy	Khanh	15/02/2004	Bạc Liêu	DH22TIN02																				
19	221704	Ngô Quốc	Khánh	24/10/2003	Bạc Liêu	DH22CNT02																				
20	225992	Bùi Minh	Khương	04/04/2004	An Giang	DH22LUA02																				

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC: 08/04/2024

	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6		Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4
	08/04	10/04	12/04	15/04	19/04	22/04	24/04	26/04		03/05	06/05	08/05	10/05	13/05	15/05	17/05	20/05	22/05	24/05	27/05	29/05
	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024		2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024
24-KNM-19 Phòng D1-02 (18h15-20h45)	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Thầy Lê Giáo	Cô Thúy Vy	Thầy Lê Giáo	Thầy Lê Giáo	Nghỉ lễ 30/04 01/05	Thầy Lê Giáo	Thầy Lê Giáo	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa
	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn		Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử
	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 2	K.Tra	Kỹ năng 2	Kỹ năng 2		Kỹ năng 2	K.Tra	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	K.Tra	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	K.Tra

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề					KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn					KN3 Giao tiếp và Ứng xử					KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm				
							1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT
21	226180	Tưởng Thị Lệ	Khuyên	15/07/2004	Kiên Giang	DH22LUA02																				
22	225003	Nhan Thiết	Lãm	05/05/2004	Kiên Giang	DH22CKD02																				
23	225513	Nguyễn Phước	Lộc	13/05/2004	Đồng Tháp	DH22OTO06																				
24	224453	Hồ Phước	Lợi	10/08/2004	An Giang	DH22TIN03																				
25	221407	Nguyễn Vũ	Luân	11/05/2004	Kiên Giang	DH22CKD02																				
26	221440	Trương Như	Mộng	16/01/2004	Bạc Liêu	DH22LUA01																				
27	224848	Đỗ Thị Gia	Mỹ	08/05/2004	An Giang	DH22LUA01																				
28	2110023	Phạm Trần Trúc	Ngân	06/08/2003	0	DH21LOG01																				
29	224396	Nguyễn Trọng	Nghĩa	22/05/2004	0	DH22CKD02																				
30	225427	Trịnh Thế	Ngọc	10/02/2004	Cà Mau	DH22NNA01																				
31	226764	Hồ Thanh	Nhân	11/03/2004	Đồng Tháp	DH22CNT02																				
32	226525	Mai Mỹ	Nhiên	11/05/2004	0	DH22MAR01																				
33	224157	Lê Minh	Nhựt	22/08/2004	Cần Thơ	DH22CNT02																				
34	214430	Thạch Bích	Phượng	08/09/2003	Hậu Giang	DH21NNA04																				
35	226161	Nguyễn Minh	Quân	19/09/2004	Cần Thơ	DH22QTK08																				
36	221543	Nguyễn Việt	Quang	07/04/2003	Cà Mau	DH22QTK08																				
37	224005	Phạm Hoàng	Sang	24/10/2003	Bạc Liêu	DH22CKD02																				
38	224572	Hồ Tấn	Tài	07/06/2004	Bến Tre	DH22TIN03																				
39	225789	Nguyễn Hữu	Tài	29/08/2004	Kiên Giang	DH22CKD02																				
40	225014	Huỳnh Minh	Tánh	28/03/2004	Đồng Tháp	DH22CNT02																				

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC: 08/04/2024

	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6		Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 4
	08/04	10/04	12/04	15/04	19/04	22/04	24/04	26/04		03/05	06/05	08/05	10/05	13/05	15/05	17/05	20/05	22/05	24/05	27/05	29/05
	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024		2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024	2024
24-KNM-19 Phòng D1-02 (18h15-20h45)	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Cô Thúy Vy	Thầy Lê Giáo	Cô Thúy Vy	Thầy Lê Giáo	Thầy Lê Giáo	Nghỉ lễ 30/04 01/05	Thầy Lê Giáo	Thầy Lê Giáo	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Cô Hạnh	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa	Thầy Hiếu Nghĩa
	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Ra quyết định & xử lý vấn đề	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn		Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Chuẩn bị CV & trả lời Phỏng vấn	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Thuyết trình và Làm việc nhóm	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử	Giao tiếp& Ứng xử
	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 1	Kỹ năng 2	K.Tra	Kỹ năng 2	Kỹ năng 2		Kỹ năng 2	K.Tra	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	Kỹ năng 4	K.Tra	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	Kỹ năng 3	K.Tra

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề					KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn					KN3 Giao tiếp và Ứng xử					KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm				
							1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT
41	224004	Võ Tấn	Thoại	21/09/2004	Kiên Giang	DH22LKT01																				
42	220843	Lưu An	Thuận	26/11/2004	Cà Mau	DH22TIN03																				
43	151807	Nguyễn Huỳnh	Thương	27/05/1996	Cần Thơ	DH16LKT01																				
44	232870	Lâm Võ	Toán	19/08/2005	Bạc Liêu	DH23OTO01																				
45	223410	Trần Thanh	Toàn	13/08/2004	Đồng Tháp	DH22QTK08																				
46	224467	Nguyễn Thị Huế	Trân	13/09/2004	Vĩnh Long	DH22NNA01																				
47	211315	Nguyễn Thanh	Trúc	20/01/2003	Bạc Liêu	DH21QTD01																				
48	225482	Điền Minh	Trung	16/02/2004	Sóc Trăng	DH22CNT02																				
49	232783	Võ Thành	Trung	26/01/2005	Sóc Trăng	DH23OTO01																				
50	188873	Lê Quốc	Tùng	23/10/2000	Đồng Tháp	DH18OTO06																				
51	221713	Phan Mỹ	Tuyên	19/08/2004	Cà Mau	DH22CNT02																				
52	221700	Ngô	Tỷ	16/06/2004	Bạc Liêu	DH22TIN02																				
53	222623	Trần Minh	Vĩ	18/05/2004	An Giang	DH22QTK08																				
54	221147	Huỳnh Thanh	Vũ	13/10/2004	Hậu Giang	DH22XDU01																				
55	2010024	Phạm Phi	Vũ	25/02/2002	Cần Thơ	DH20XDU01																				
56	227127	Trần Thị Thảo	Vy	04/12/2004	#N/A	DH22KPM02																				
57	223248	Trần Mai Hải	Yến	15/01/2004	Hậu Giang	DH22NNA01																				
58	221935	Trần Thị Hồng	Yến	22/06/2004	An Giang	DH22NNA01																				
59																										
60																										